

Số: 1956/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 09 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc sửa đổi "*mục đích sử dụng đất*" ghi tại khoản 1 Điều 1  
Quyết định số 1861/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Khoản 1, Điều 172 Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 666/TTr-STNMT ngày 08/8/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi nội dung gạch đầu dòng thứ 4 khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1861/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La như sau:

1. Nội dung ghi tại gạch đầu dòng thứ 4 khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1861/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La như sau:

"- *Mục đích sử dụng đất:*

+ *Đất thương mại, dịch vụ (xây dựng khu trung bày sản phẩm và trụ sở làm việc): 4.567 m<sup>2</sup>.*

- + Đất nông nghiệp khác: 86.289 m<sup>2</sup>.
- + Đất nuôi trồng thủy sản: 3.195 m<sup>2</sup>."

**2. Nội dung sửa đổi như sau:**

**"- Mục đích sử dụng đất:**

- + Đất nông nghiệp khác (xây dựng các loại nhà phục vụ mục đích trồng trọt): 50.000 m<sup>2</sup>.
- + Đất trồng cây hàng năm khác (trồng đậu đỗ và vùng đen): 2.926.175,3 m<sup>2</sup>."

**3. Lý do sửa đổi:** Cho phù hợp với bản đồ thuê đất và tổng diện tích cho đơn vị thuê đất (Đợt 1) ghi tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1861/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La.

**4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường**

Ký và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty cổ phần khoa học hữu nghị Việt Nam - Hàn Quốc và ký hợp đồng thuê đất với Công ty cổ phần khoa học hữu nghị Việt Nam - Hàn Quốc theo nội dung điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 2.** Các nội dung còn lại giữ nguyên như Quyết định số 1861/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Vân Hồ; Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Vân Hồ; Giám đốc Công ty cổ phần khoa học hữu nghị Việt Nam - Hàn Quốc; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần cao su Sơn La; Chủ tịch UBND xã Xuân Nha, huyện Vân Hồ; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./

**Nơi nhận:**

- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm hành chính công tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, HS - Hiệu 25 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Đức Hải**